

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
**BAN DÂN TỘC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 01 năm 2021

V/v báo cáo kết quả phân định  
vùng dân tộc thiểu số và miền  
núi theo trình độ phát triển  
giai đoạn 2021-2025

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 5936/UBND-KT ngày 01/12/2020 về việc phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025, trên cơ sở báo cáo rà soát của UBND các huyện có liên quan (*Minh Long tại Báo cáo số 516/BC-UBND ngày 30/12/2020; Nghĩa Hành tại Báo cáo số 03/BC-UBND ngày 07/01/2021; Ba Tơ tại Báo cáo số 03/BC-UBND ngày 05/01/2021; Sơn Tây tại Báo cáo số 408/BC-UBND ngày 31/12/2020; Tư Nghĩa tại Báo cáo số 04/BC-UBND ngày 08/01/2021; Trà Bồng tại văn bản số 04/UBND-CSDT ngày 04/01/2021; Bình Sơn tại Báo cáo số 02/BC-UBND ngày 07/01/2021; Sơn Hà tại Báo cáo số 02/BC-UBND ngày 06/01/2021*) và ý kiến thẩm định của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định về số liệu hộ nghèo tại văn số 76/SLĐTBXH-VPGN ngày 12/01/2021, Ban Dân tộc tỉnh đã tổng hợp kết quả phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Quảng Ngãi (*Có các Phụ lục, Dự thảo báo cáo của UBND tỉnh và các tài liệu kèm theo*).

Ban Dân tộc tỉnh kính trình UBND tỉnh xem xét, báo cáo Ủy ban Dân tộc theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT, KHTH.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thế Nhân**

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2021

**DỰ THẢO**

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả phân định vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện nội dung Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 1625/UBND-CSĐT ngày 23/11/2020 của Ủy ban Dân tộc về tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả phân định vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025 như sau:

#### **1. Kết quả xác định xã, thôn vùng dân tộc thiểu số và miền núi**

- Tổng số xã, thị trấn thuộc vùng dân tộc và miền núi của tỉnh là 61 xã, thị trấn (các xã, thị trấn có tỷ lệ số hộ là người dân tộc thiểu số từ 15% trở lên).
- Tổng số thôn vùng dân tộc và miền núi của tỉnh là 08 thôn (các thôn có tỷ lệ số hộ là người dân tộc thiểu số từ 15% trở lên thuộc các xã có tỷ lệ hộ người dân tộc thiểu số dưới 15%).

#### **2. Kết quả phân định khu vực I, II, III và thôn đặc biệt khó khăn (ĐBK)**

- Tổng số xã, thị trấn thuộc vùng dân tộc và miền núi của tỉnh thuộc đối tượng rà soát là 61 xã.

Trong đó:

- + Xã, thị trấn thuộc khu vực I: 06 xã.
- + Xã, thị trấn thuộc khu vực II: 03 xã.
- + Xã thuộc khu vực III: 52 xã.
- Tổng số thôn ĐBK là 241 thôn, trong đó:
  - + 235 thôn ĐBK thuộc xã khu vực III.
  - + 03 thôn ĐBK thuộc xã khu vực II.
  - + 01 thôn ĐBK thuộc xã khu vực I.
  - + 02 thôn ĐBK thuộc xã có tỷ lệ số hộ là người dân tộc thiểu số dưới 15%.

*(có danh sách cụ thể các xã, thị trấn, thôn đặc biệt khó khăn, được phân định theo từng khu vực kèm theo).*

Trên đây là báo cáo kết quả phân định vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính báo Ủy ban Dân tộc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định phê duyệt./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Dân tộc;
- TT Tỉnh Ủy; TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: LĐ-TB&XH, GTVT, GD&ĐT, VH-TT&DL, NNPTNT và Y tế, Nội vụ;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng: KT, NC;
- Lưu: VT, ...

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Phiên**